|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ Y TẾ HOÀ BÌNH**  **BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH**  Số: GKSKLX-TTYTCT | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**GIẤY KHÁM SỨC KHOẺ CỦA NGƯỜI LÁI XE**

|  |  |
| --- | --- |
| 4 x 6 cm | 1. Họ và tên: {d.hoten} 2. Giới tính: {d.gioitinh:ifEQ(1):show(☑):elseShow(☐)} Nam {d.gioitinh:ifEQ(2):show(☐):elseShow(☑)} Nữ Tuổi: {d.ngaysinh} 3. Số CMND hoặc Hộ chiếu: {d.socmnd} Cấp ngày: {d.ngaycapcmdn}   tại: {d.noicapcmnd}   1. Chỗ ở hiện tại: 2. Đề nghị khám sức khoẻ lái xe hạng: |

**I . TIỀN SỬ BỆNH CỦA ĐỐI TƯỢNG KHÁM SỨC KHOẺ**

**1. Tiền sử gia đình**

Có ai trong gia định (ông, bà, bố, mẹ, anh chị em) mắc một trong các bệnh: truyền nhiễm, tim mạch, đái tháo đường, lao, hen phế quản, ung thư, động kinh, rối loạn tâm thần, bệnh khác:

{d.tiensugd:ifEQ(true):show(☐):elseShow(☑)} Không {d.tiensugd:ifEQ(true):show(☑):elseShow(☐)} Có

Nếu “có”, đề nghị ghi cụ thể tên bệnh:

**2. Tiền sử, bệnh sử bản thân: Ông (bà) đã/đang mắc bệnh, tình trạng bệnh nào sau đây không**

***(Bác sỹ hỏi bệnh và đánh dấu X vào ô tương ứng)***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **CÓ** | **KHÔNG** |
| Có bệnh hay bị thương trong 5 năm qua | {d.tiensubanthan1  :ifEQ(true) :show(X)} | {d.tiensubanthan1  :ifEQ(false) :show(X)} |
| Có bệnh thần kinh hay bị thương ở đầu | {d.tiensubanthan2  :ifEQ(true) :show(X)} | {d.tiensubanthan2  :ifEQ(false) :show(X)} |
| Bệnh mắt hoặc giảm thị lực (trừ trường hợp đeo kính thuốc) | {d.tiensubanthan3  :ifEQ(true) :show(X)} | {d.tiensubanthan3  :ifEQ(false) :show(X)} |
| Bệnh ở tai, giảm sức nghe hoặc thăng bằng | {d.tiensubanthan4  :ifEQ(true) :show(X)} | {d.tiensubanthan4  :ifEQ(false) :show(X)} |
| Bệnh ở tim, hoặc nhồi máu cơ tim, các bệnh tim mạch khác | {d.tiensubanthan5  :ifEQ(true) :show(X)} | {d.tiensubanthan5  :ifEQ(false) :show(X)} |
| Phẫu thuật can thiệp tim-mạch (thay van, bắc cầu nối, tạo hình mạch máy tạo nhịp, đặt slent mạch, ghép tim) | {d.tiensubanthan6  :ifEQ(true) :show(X)} | {d.tiensubanthan6  :ifEQ(false) :show(X)} |
| Tăng huyết áp | {d.tiensubanthan7  :ifEQ(true) :show(X)} | {d.tiensubanthan7  :ifEQ(false) :show(X)} |
| Khó thở | {d.tiensubanthan8  :ifEQ(true) :show(X)} | {d.tiensubanthan8  :ifEQ(false) :show(X)} |
| Bệnh phổi, hen, khí phế thũng, viêm phế quản mãn tính | {d.tiensubanthan9  :ifEQ(true) :show(X)} | {d.tiensubanthan9  :ifEQ(false) :show(X)} |
| Bệnh thận, lọc máu | {d.tiensubanthan10  :ifEQ(true) :show(X)} | {d.tiensubanthan10  :ifEQ(false) :show(X)} |
| Đái tháo đường hoặc kiểm soát tăng đường huyết | {d.tiensubanthan11  :ifEQ(true) :show(X)} | {d.tiensubanthan11  :ifEQ(false) :show(X)} |
| Bệnh tâm thần | {d.tiensubanthan12  :ifEQ(true) :show(X)} | {d.tiensubanthan12  :ifEQ(false) :show(X)} |
| Mất ý thức, rối loạn ý thức | {d.tiensubanthan13  :ifEQ(true) :show(X)} | {d.tiensubanthan13  :ifEQ(false) :show(X)} |
| Ngất, chóng mặt | {d.tiensubanthan14  :ifEQ(true) :show(X)} | {d.tiensubanthan14  :ifEQ(false) :show(X)} |
| Bệnh tiêu hoá | {d.tiensubanthan15  :ifEQ(true) :show(X)} | {d.tiensubanthan15  :ifEQ(false) :show(X)} |
| Rối loạn giấc ngủ, ngừng thở khi ngủ, ngủ rũ ban ngày, ngáy to | {d.tiensubanthan16  :ifEQ(true) :show(X)} | {d.tiensubanthan16  :ifEQ(false) :show(X)} |
| Tai biến mạch máu não hoặc liệt | {d.tiensubanthan17  :ifEQ(true) :show(X)} | {d.tiensubanthan17  :ifEQ(false) :show(X)} |
| Bệnh hoặc tổn thương cột sống | {d.tiensubanthan18  :ifEQ(true) :show(X)} | {d.tiensubanthan18  :ifEQ(false) :show(X)} |
| Sử dụng rượu thường xuyên, liên tục | {d.tiensubanthan19  :ifEQ(true) :show(X)} | {d.tiensubanthan19  :ifEQ(false) :show(X)} |
| Sử dụng ma tuý và chất gây nghiện | {d.tiensubanthan20  :ifEQ(true) :show(X)} | {d.tiensubanthan20  :ifEQ(false) :show(X)} |

3. Câu hỏi khác (nếu có)

a. Ông (bà) có đang điều trị bệnh gì không? Nếu có, xin hãy liệt kê các thuốc đang dùng và liều lượng: {d.tiensugd\_hoia}

b. Hiện tại có thai hoặc nuôi con nhỏ dưới 12 tháng hay không? (Đối với phụ nữ) {d.tiensugd\_hoib}

Tôi xin cam đoan những điều khai trên đây hoàn toàn đúng với sự thật. Nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Ngày tháng năm

**Người đề nghị khám sức khỏe**

*( Ký và ghi rõ họ tên)*

**II. KHÁM LÂM SÀNG**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung khám** | | | | **Họ tên, chữ ký của Bác sỹ** |
| **1. Tâm thần**  {d.tamthan}  Kết luận: {d.tamthan} | | | | {d.tamthan\_manv.tennv} |
| 2. Thần kinh  {d. thankinh}  Kết luận: {d. thankinh\_kl} | | | | {d.thankinh\_manv.tennv} |
| 3. Mắt   * Thị lực nhìn xa từng mắt:   + Không kính: Mắt phải: {d. mat\_nx\_kk\_matphai}  Mắt trái: {d. mat\_nx\_kk\_mattrai}  + Có kính: Mắt phải: {d. mat\_nx\_ck\_matphai}  Mắt trái: {d. mat\_nx\_ck\_mattrai}   * Thị lực nhìn xa hai mắt:   + Không kính: {d. mat\_nx\_kk}  + Có kính: {d. mat\_nx\_ck}   * Thị trường | | | | {d.mat\_manv.tennv} |
| Thị trường ngang hai mắt  (chiều mũi- thái dương) | | Thị trường đứng  (chiều trên-dưới) | |
| Bình thường | Hạn chế | Bình thường | Hạn chế |  |
| {d.thitruongngang\_bt} | {d.thitruongngang\_hanche} | {d.thitruongdung\_bt} | {d.thitruongdung\_hanche} |
| * Sắc giác   + Bình thường: {d. sacgiac\_bt}  + Mù màu toàn bộ: {d. mumautoanbo}  Mù màu: Đỏ : {d. mumau\_do}  Xanh lá cây : {d. mumau\_xanh}  Vàng : {d. mumau\_vang}  Kết luận: {d.mat\_ketluan} | | | |  |
| 4. Tai – Mũi – Họng   * Kết quả khám thính lực (có thể sử dụng máy trợ thính):   + Tai trái: Nói thường: {d. taitrai\_noithuong} m  Nói thầm: {d. taitrai\_noitham} m  + Tai phải: Nói thường: {d. taiphai\_noithuong} m  Nói thầm: {d. taiphai\_noitham} m  Các bệnh về tai mũi họng (nếu có): {d. taimuihong\_benh}  Kết luận: {d. taimuihong\_kl} | | | | {d.taimuihong\_manv.tennv} |
| 5. Tim mạch   * Mạch: {d.tamthan} lần/phút * Huyết áp: {d.tamthan} mmHg   Kết luận: {d.tamthan} | | | | {d.timmach\_manv.tennv} |
| 6. Hô hấp  Kết luận: {d. hohap} | | | | {d.hohap\_manv.tennv} |
| 7. Cơ Xương Khớp  Kết luận: {d. coxuongkhop} | | | | {d.coxuongkhop\_manv.tennv} |
| 8. Nội tiết  Kết luận: {d. noitiet} | | | | {d.noitiet\_manv.tennv} |
| 9. Thai sản  Kết luận: {d. thaisan} | | | | {d.thaisan\_manv.tennv} |

**III. KHÁM CẬN LÂM SÀNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Các xét nghiệm bắt buộc:**  ***a. Xét nghiệm máu***   * Test Morphin/Heroin: {d. Morphin} * Test Amphetamin: {d. Amphetamin} * Test Methamphetamin: {d. Methamphetamin} * Test THC (Cần sa): {d. Cansa }   ***b. Xét nghiệm nồng độ cồn trong máu hoặc hơi thở***  {d. Nongdocon} | {d.xetnghiemmau\_manv.tennv} |
| **2. Các xét nghiệm chỉ thực hiện khi có chỉ định của bác sỹ KSK**  + Huyết học: {d. Huyethoc}  + Sinh hoá: {d.tamthan}  + ure: {d. Ure}  + creatinin: {d. Creatinin}  + glucose: {d. Glucose}  + SGOT: {d. SGOT}  + SGPT: {d. SGPT}  ***a. Kết quả:*** {d. XQketqua}  ***b. Kết luận:*** {d. XQketluan} |  |

**IV. KẾT LUẬN**

{d. KetLuanChung}

*(Giấy khám sức khoẻ này có giá trị sử dụng trong vòng 06 tháng kể từ ngày ký kết luận)*

Ngày tháng năm

**NGƯỜI KẾT LUẬN**

*( Ký và ghi rõ họ tên và đóng dấu )*

**{d.ketluan\_manv.tennv}**

5. Kết luận sức khỏe: ghi rõ 1 trong 3 tình trạng sau đây:

5.1. Đủ điều kiện sức khỏe lái xe hạng: {d.tamthan}

5.2. Không đủ điều kiện lái xe hạng: {d.tamthan}

5.3. Đạt điều kiện lái xe hạng nhưng yêu cầu khám lại vào thời gian( ghi cụ thể): {d.tamthan}

Những trường hợp khó kết luận, đề nghị hội chẩn chuyên khoa hoặc gửi đối tượng xin khám sức khỏe lái xe ở Hội đông GĐYK các cấp

Ảnh chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến ngày khám sức khỏe còn rõ nét và nhận dạng được